

Như Xuân, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Lê Ngọc H2, sinh năm 1960 và bà Lê Thị L, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (ông Lê Ngọc H2): Bà Lê Thị L - Là bị đơn trong vụ án.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 16/9/2020, vợ chồng ông Lê Ngọc H2, bà Lê Thị L còn nợ ông Nguyễn Xuân H1 175.000.000đ (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) tiền gốc, theo giấy nhận tiền ngày 05/10/2015. Vợ chồng ông Lê Ngọc H2, bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Xuân H1 số tiền 175.000.000đ (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) trên theo thời hạn, cụ thể như sau:

- Ngày 16/3/2021 trả 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng);
- Ngày 16/9/2021 trả 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng);
- Ngày 16/3/2022 trả 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Nếu vợ chồng ông Lê Ngọc H2, bà Lê Thị L vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết, ông Nguyễn Xuân H1 có yêu cầu thi hành án đối với số tiền ông Lê Ngọc H2 và bà Lê Thị L phải trả, nếu ông Lê Ngọc H2 và bà Lê Thị L không thi hành

hoặc thi hành không đầy đủ thì ông Lê Ngọc H2 và bà Lê Thị L phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 468 của BLDS.

* *Về án phí*: Ông Lê Ngọc H2 và bà Lê Thị L chịu 4.375.000đ (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Nguyễn Xuân H1 4.375.000đ (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Xuân H1 đã nộp theo biên lai thu số 0003585 ngày 27/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tiến Thịnh